

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN

ODP IV # _____

Date: _____
Ngày: 30.04.1991

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to:
Gửi số câu hỏi này tới:

Xin Điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt: Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

127 Panjabhum Building
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

A. Basic Identification Data/Lý Lịch căn-bản

1. Name
Họ, tên : LE THI LOI Sex: Nữ
Phái Nữ
2. Other Names
Họ, tên khác : Bà PHAN THANH CHÍNH
3. Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh : 20.12.1934, Hòa Vang, Quảng Nam
4. Residence Address
Địa-chỉ thường-trú : Đội 9, Thôn Phú Thượng, Hòa Sơn, Hòa Vang, Quảng Nam - Đà Nẵng
5. Mailing Address
Địa-chỉ thư-tử : 297 Hùng Vương, Thành Phố Đà Nẵng
6. Current Occupation
Nghề-nghiệp hiện tại : Nghề nông

B. Relatives To Accompany Me/Bà con cùng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)
(Chú-Y: Vợ/chồng và con cái có thể cũng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia-đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên-hệ gia-đình
1. <u>PHAN THI THANH HUONG</u>	<u>19.08.1957</u>	<u>Đà Nẵng</u>	<u>Nữ</u>	<u>Độc Thân (S)</u>	<u>Cô gái</u>
2. <u>PHAN THANH VONG</u>	<u>10.04.1966</u>	<u>Quảng Nam</u>	<u>Nam</u>	<u>Độc Thân (S)</u>	<u>Con trai</u>
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(CHÚ-Y: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, giá-thú (nếu lập gia-đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung-ngủ với bạn hiện tại, xin viết địa-chỉ của họ trong phần I.)

C. Relatives Outside Vietnam/Họ Hàng Ở Ngoại Quốc

	Of Myself/của tôi	Of My Spouse/của vợ/chồng
1. Closest Relative In the U.S. Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ		
a. Name Họ, Tên	: <u>LÊ LONG TRUNG</u>	/
b. Relationship Liên-hệ gia-đình	: <u>Em trai</u>	/
c. Address Địa-chỉ	: <u>TORRANCE CA. 90301 USA</u>	/
D. Date of Relatives Arrival in the U.S. Ngày bà con đến Mỹ	: <u>30.04.1975</u>	/
2. Closest Relative in Other Foreign Countries Bà con Thân-thuộc nhất ở các nước khác		
a. Name Họ, tên	: /	/
b. Relationship Liên-hệ gia-đình	: /	/
c. Address Địa-chỉ	: /	/

D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thể Gia-Đình (Sống/Chết)

- Father
Cha : LÊ VĂN KỸ (chết năm 1950)
- Mother
Mẹ : PHẠM THỊ HUỆ (chết năm 1960)
- Spouse
Vợ/Chồng : PHAN THANH CHÍNH (chết ngày 21.04.1966)
- Former Spouse (if any),
Vợ/Chồng trước (nếu có): Không
- Children
Con cái:
 - PHAN THANH CHIẾN (12.01.1955), Con trai
 - PHAN THỊ THANH HƯỜNG (19.08.1957) Con gái
 - PHAN THANH THẮNG (chết năm 1965)
 - PHAN THỊ TƯỜNG VY (10.10.1962) Con gái
 - PHAN THANH VONG (10.04.1966) Con trai
 -
 -
 -
 -
- Siblings
Anh chị em:
 - Lê Thị Xiêu (1942), Em gái
 - LÊ TÂN HƯNG (1945), em trai
 -
 -
 -
 -
 -
 -
 -

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công-sở của chính-phủ Mỹ hoặc hãng Mỹ

1. Employee Name
Tên họ nhân-viên : LÊ THỊ LỜI

Position title
Chức-vụ : Cảnh Sát Đặc Biệt (Điệt phá cung cấp tin tức)

Agency/Company/Office
Số/Hang/Văn-Phòng : Cơ quan MACVI Tỉnh Quảng Nam

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm-việc Từ 1968 Đến 1972

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: Singer, Bruce

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : Quân đội Hoa Kỳ rút về nước (hết biệt phái, trả lại Cảnh Sát được Gia)

2. Employee Name
Tên họ nhân-viên : /

Position title
Chức-vụ : /

Agency/Company/Office
Số/Hang/Văn-Phòng : /

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm việc Từ / Đến /

Name of American Supervisor
Tên họ giám-Thị Mỹ: /

Reason for Separation
Lý-do nghỉ-việc : /

3. Employee Name
Tên Họ nhân-viên : /

Position title
Chức-vụ : /

Agency/Company/Office
Số/Hang/Văn-Phòng : /

Length of Employment From: To:
Thời gian làm việc Từ / Đến /

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: /

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : /

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Ban Hoac Vo/Chong Da Cong-vu voi Chính-phu Viet-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham-gia: LÊ THỊ LỜI

2. Dates: From: To:
Ngày, tháng, năm Từ 01.11.1966 Đến 29.03.1975

3. Last Rank
Cấp-bậc cuối-cùng : Cảnh Sát Viên Serial Number:
Ngươi ngach Số thẻ nhân-viên: (Thất lạc)

4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/số/Đồn-Vị Binh-Chung : Đội Chỉ Huy Cảnh Sát Tỉnh Quảng Nam

5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám-thị/sĩ-quan chỉ-huy : Nguyễn Xuân Thảo

6. Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : Cộng Sản chiếm Miền Nam Việt Nam
7. Names of American Advisor(s):
Họ tên cố-vấn Mỹ : Singer, Bruce
8. U.S. Training Courses in Vietnam:
Chương-Trình huấn-luyện Hoa-Kỳ tại Việt-Nam : Không
9. U.S. Awards or Certificates
Name of award: Không Date received: —
Phân-thưởng hoặc giấy khen: Ngày nhận: —

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available. Available? Yes — No —.)

(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo bất cứ văn-bằng, giấy ban-khen, hoặc chứng-thủ nếu có. Đồng sự có không? Có X Không —.)

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã huấn-luyện ở ngoại quốc

1. Name of Student/Trainee:
Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện: Không
2. School and School Address :
Trường và địa-chỉ nhà trường :
3. Dates: From To
Ngày, tháng, năm Từ: — Đến: —
4. Description of Courses :
Mô-tả ngành học : —
5. Who paid for training? :
Ai đài-tho chương-trình huấn-luyện? : —

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes — No —.)
(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có X Không —.)

H. Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:
Họ tên người đi học-tập cải-tạo : LÊ THỊ LỢI
2. Time in Reeducation: From To
Thời gian học-tập Từ: 26.05.1975 Đến: 30.5.1975
3. Still in Reeducation?* Yes No
Vẫn còn học-tập cải-tạo?* Có — Không Không

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?/Cước chú phụ-thuộc

Chứng từ tên PHAN THANH CHÍNH, Phó Tham Sát Viên Công An tại Ty Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Quảng Nam-Chuẩn vụ Trưởng Chi Cảnh Sát Quận Đức Đức, Từ hạn ngày 31.04.1966. Tôi được điều chuyển vào ngành Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Quảng Nam và được biệt phái (văn hưởng lương ngành Cảnh Sát) ở quan MẠC VI Tỉnh Quảng Nam (giữ nhiệm vụ Quản tâm và cung cấp tin tức cho cơ quan này từ 1968 đến 1972) Hoa Kỳ rút quân, tôi trở lại ngành Cảnh Sát

Signature Date
Ký tên : Lê Thị Lợi Ngày: 30/4/1991

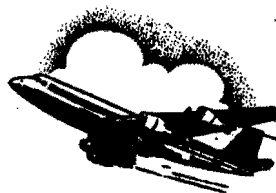
J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

01. - Bản Photo Copy chứng chỉ lương bổng số 02/ĐCH/AN/ĐTNK ngày 09.01.1975 của Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Quảng Nam
02. - Bản Photo Copy giấy Chứng nhận "Chức Huân" số 213/CN ngày 24.06.1975 của Ủy Ban Nhân Dân Cảnh Sát Hồ Chí Minh
03. - Bản Photo Copy chứng chỉ công vụ ban đầu của ngày 14.01.1968 của Ty Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Quảng Nam
04. - Bản Photo Copy Bản an tấu Sở Tham Quảng Nam-Đã nghỉ Phạm quyết "Quốc Gia Nghĩa Tử"

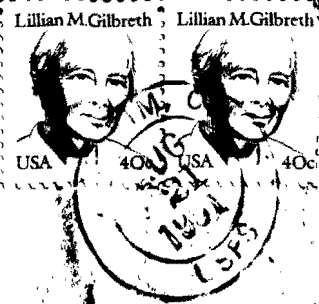
FROM: LÊ THỊ LỢI
297 Hùng Vương Đà Nẵng

- chg chết 66
- cô làm việc MACV nly & gray hó.
- Xếp



AUG 28 1991

PAR AVION VIA AIR MAIL



TO: Bà KHUẾ BÌNH THO
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635 USA

30012508 22205-0635 ** CR 8006



ỦY BAN NHÂN DÂN CÁCH MẠNG

Xã Hòa: Lộc



Số: 213 /CN

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
ĐỘC LẬP -- DÂN CHỦ -- HÒA BÌNH -- TRUNG LẬP

GIẤY CHỨNG NHẬN



Ủy ban nhân dân Cách mạng xã Hòa Lộc chứng nhận:

Anh, Chị Đỗ Thị Liên thuộc thôn phước hương thôn

Xã Hòa Lộc huyện Hòa-Vang tỉnh Quảng-Đà.

Đã đi làm Đào Sắt cho người chủ tại Sát

Đã về trình diện và cải huấn tại xã. Trong thời gian 5 ngày

Từ ngày 26 tháng 5. Đến ngày 30 tháng 5 năm 1975

Thị Lộc, ngày 26 tháng 6 năm 1975

GHI CHÚ:

Phòng An-Ninh huyện Hòa-Vang
xác nhận xã chưa có con dấu.

TM. Ủy ban nhân dân Cách mạng xã Hòa Lộc

Chữ Tịch

Tịch

Tướng văn văn

Hòa Sơn, ngày tháng năm 1991

Kính gửi: Bà KHUỐC MINH THƯ, Chủ Tịch Hội Gia đình Từ nhân chính trị Việt Nam

C/O

P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205 - 0635
USA

Kính thưa Bà!

Tôi tên LÊ THỊ LỖI, sinh năm 1934. Có chồng là PHAN THANH CHÍNH, Trưởng Chi Cảnh sát quận Đức Đức, tỉnh Quảng nam - Đà Nẵng - QĐ/BNV ngày 18.3.1958

Trong lúc giao chiến với Cộng Sản anh đã tử trận vào lúc 8 giờ ngày 21.4.1966 đã để lại cho tôi 5 con, sau đó vì lòng nhân đạo cấp chỉ huy cho tôi được diện khuyết thể chân chồng. Thời gian này tôi làm tại Ty Cảnh sát Quốc gia Quảng Nam gần 18 tháng. Sau đó tôi được biệt phái qua cơ quan MACVI tại tiểu khu Quảng Nam (từ năm 1968 đến 1972) và quân đội Hoa kỳ rút tôi phải về đơn vị cũ (Ty GSQG) QNĐN (trong thời gian biệt phái đó tôi vẫn hưởng lương Cảnh sát nên không có giấy tờ của cơ quan MACVI) suốt thời gian công tác và sau này tôi luôn làm nhiệm vụ cung cấp cho cơ quan nhiều tin tức đáng kể và chính xác. Đến năm 1975 Cộng sản đánh chiếm miền Nam Việt nam, tôi phải trình diện chính quyền Cộng sản, vì con dại và là đàn bà nên tôi chỉ học tập cải tạo tại xã 5 ngày với lý do: Đồng ý đi vùng kinh tế mới. Quả thật, tôi đi vùng kinh tế mới ở vùng rừng núi với cảnh cùng khổ thiếu thốn. Tôi hằng mơ ước làm sao được thoát cảnh này. Hôm nay, tôi được biết chính phủ Hoa kỳ và Việt nam có chương trình định cư trong vòng trật tự (ODP) sang Hoa kỳ những người nào đã cộng tác với chính phủ Hoa kỳ và chính phủ VNCH. Hơn nữa chồng tôi đã tử trận, tôi được kế thừa làm nhiệm vụ, các con tôi là Quốc gia nghĩa tử. Với những lẽ đó và nhờ vào lòng nhân đạo của Bà (nói riêng) chính phủ Hoa kỳ (nói chung) can thiệp cho tôi được tái định cư tại Hoa kỳ. Tôi cầu mong Bà cấp thư giới thiệu (LOI) để tạo điều kiện cho việc lập thủ tục xuất cảnh định cư sang Hoa kỳ của tôi.

Xin Bà nhận nơi đây lòng thành kính và biết ơn sâu xa nhất của tôi về gia đình tôi.

Trân trọng kính chào Bà

Ký tên

LÊ THỊ LỖI

Địa chỉ thường trú của tôi:

Thôn Phú Thượng, Xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang

Tỉnh Quảng nam - Đà Nẵng

Địa chỉ gửi thư của tôi

297 Hùng vương - Đà Nẵng

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

CHỨNG-CHỈ CÔNG-VỤ HÀNH-CHÁNH

(RỪNG-TY CẢNH-SÁT QUỐC-GIA QUẢNG-NAM)

Chúng nhận Ông:

PHẠM-TRẦN-CHÍNH

là nhân-viên TY CẢNH-SÁT QUỐC-GIA QUẢNG-NAM với tư-cách Phó Thăm-sát-viên công-nhật từ ngày 12 tháng 8 năm 1958, do QUYẾT-ĐỊNH số 211-BNV/TCSQG/QĐ ngày 18 tháng 3 năm 1959 của BỘ NỘI-VỤ, đến ngày 21 tháng 4 năm 1966 thì bị trọng-thương (giao chiến với Việt-cộng tại xã XUYỀN-THU, quận ĐỨC-DỤC, QUẢNG-NAM) và cũng đã tử thương lúc 08 giờ 30 cùng ngày 21.4.66 vì thương tích quá trầm trọng.

Vậy, cấp chứng-chỉ này cho bà LÊ THỊ LỢI, vợ chánh thâu của cố đương-sự, để họ-túc hồ sơ xin trợ-cấp QUỐC-GIA NGHỈ-TỬ cho các con.

2

Hội-sa, ngày 14 tháng 4 năm 1966

RỪNG-TY CẢNH-SÁT QUỐC-GIA TỈNH QUẢNG-NAM

DINH-DUYỆT

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
PHỦ-TƯỚNG
BỘ-TU-LỆNH CẢNH-SÁT QUỐC-GIA
BỘ-CHỈ-HUY CSQC KHU I
BỘ-CHỈ-HUY CSQC TỈNH Q. NAM

số : 05 / BCH/QC/QTNK.-

((HƯNG - CHỈ LƯƠNG - BCS

2

CHỈ-HUY-TRƯỞNG CẢNH-SÁT QUỐC-GIA TỈNH QUẢNG-NAM

ký tên dưới đây chứng nhận :

Họ và tên : LÊ-THỊ-LỜI
sinh ngày : 20.12.1934
Cấp bậc : CSV/NN
Đơn vị được vụ : Bộ-Chỉ-Huy CSQC TỈNH Q. Nam

Đã được Bộ-Chỉ-Huy Cảnh-Sát Quốc-Gia Tỉnh Quảng-Nam
thanh-toán lương bổng và phụ cấp hằng tháng được chiết tính
dưới đây :

CON :

GIA CẢNH : 05 con
Chỉ số lương : 90

-PHAN-THANH-CHIẾN 17.01.55
-PHAN-THỊ THANH-HƯƠNG 19.07.57
-PHAN-THANH-THỐNG 14.11.60
-PHAN-THỊ TƯỜNG-VI 10.10.62
-PHAN-THANH-VŨNG 10.04.66

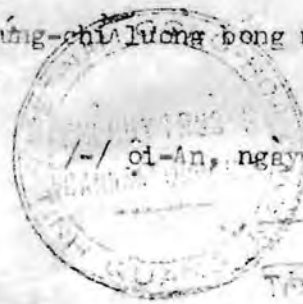
C H I Ế T - T Í N H

-Lương căn bản : 3.532\$00
-Phụ cấp đặc thù : 8.000,00
-Phụ cấp gia đình : 2.500,00
-Phụ cấp bạc : 4.200,00
-Phụ cấp nguy-hiểm : 960,00

TỔNG CỘNG LƯƠNG HÀNG THÁNG : 19.192\$00

Kết-toán bằng chiết tính này với số bạc là : MƯỜI CHÍN
NGÀN MỘT TRĂM CHÍN MƯƠI HAI ĐỒNG CHẴN. (19.192\$00).-

Vậy cấp chứng-chỉ lương bổng này cho đương sự để tùy-
nghị tiện dụng .-



/-/ Hôi-An, ngày 9 tháng 01 năm 1975

6 hồ sơ
-Lưu chiếu.
SANG 03/B

QUỐC-CHÚ : Bà LÊ-THỊ-LỜI sinh ngày 20.12.1934, căn cước số 00743774 cấp
tại Hôi-An, ngày 24 tháng 12 năm 1968.-

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

lâm Quảng-Nam Đà-Nẵng trong phiên
vắng 12 năm một ngàn chín trăm sáu
) gồm có :

~~LÊ-KHUY~~ Chánh-Án họp tại Phòng Thẩm-nghi và
LƯU-SỰ, Lạc-Sự Phụ-tá đã tuyên một Bản án

BẢN ÁN TÒA - AN

Chiếu điều 15, 16, 17 và 19 Sắc-Lệnh số 72/CP ngày

4-1-1973;

Chiếu đơn ngày 25-10-1968 của bà Quả phụ PHAN-THANH-CHÍNH nhũ danh LÊ-THỊ-LỢI, hiện trú tại Hội-An, Quảng-Nam.

Chiếu giấy tờ trong hồ sơ

Chiếu lời kết-luận của Công-Tố-viện,

Sau khi Nghi-án đúng luật.

Chiếu chỉ theo cuộc điều-tra thì quả cố P.T.S.V.C.N PHAN-THANH-CHÍNH thuộc Ty Cảnh-Sát Quốc-Gia Quảng-Nam đã "chết trận" ngày 21-4-1966 tại trên xã Xuyên-Thu, quận Đức-Dục, tỉnh Quảng-Nam thì bị trọng thương trong lúc giao chiến với Việt-Cộng và cũng đã tử thương lúc 8 giờ 30 sáng ngày 21-4-1966 vì thương tích quá trầm-trọng.
THAM CHIẾU :- Chứng-dải công-vụ của Trưởng-Ty Cảnh-Sát Quốc-Gia Quảng-Nam cấp ngày 14-4-1968 đã để lại :

1. PHAN-THANH-CHIẾN, sinh ngày 17 tháng 01 năm 1955, tại Quảng-Nam;
2. PHAN-THỊ-THANH-HƯƠNG, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1957, tại Đà-Nẵng;
3. PHAN-THANH-THẮNG, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1960, tại Quảng-Nam;
4. PHAN-THỊ-TƯỜNG-VY, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1962, tại Quảng-Nam;
5. PHAN-THANH-VONG, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1966, tại Quảng-Nam;

Đều là con chính-thức của người quả cố và bà LÊ-THỊ-LỢI, vợ chánh.

Chiếu chỉ vì trật-tự công-cộng và quyền-lợi của hương-sư, nghĩ nên thừa nhận các vị thành-niên kể trên là QUỐC-GIA NGHĨA-TỬ.

VÌ CÁC LÊ ẤY

Kử tại Phòng Thẩm-nghi .

Phán rằng :

1. PHAN-THANH-CHIẾN, sinh ngày 17 tháng 01 năm 1955, tại Quảng-Nam;
2. PHAN-THỊ-THANH-HƯƠNG, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1957, tại Đà-Nẵng;
3. PHAN-THANH-THẮNG, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1960, tại Quảng-Nam;
4. PHAN-THỊ-TƯỜNG-VY, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1962, tại Quảng-Nam;
5. PHAN-THANH-VONG, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1966, tại Quảng-Nam;

Đều là con của cố P.T.S.V.C.N. PHAN-THANH-CHÍNH và bà LÊ-THỊ-LỢI vợ chánh thức được thừa nhận là QUỐC-GIA NGHĨA-TỬ.

Truyền rằng án này sẽ được ghi chú bên lề khai sanh của các vị thành-niên kể trên.

Truyền cáo Viên chức lưu trữ coi sổ nhân thế phải cước chủ Bản án này vào những nơi Luật-định. Hạng kháng cáo là Ba ngày kể từ ngày tụng đạt.

Ấn phí do Ngân-sách Quốc-gia đài thọ.

LỤC-SỰ

CHÁNH-ÁN

(Ký tên : NGUYỄN-HIỆN)

(Ký tên : LÊ-KHÁC-MY)

Trước ba miễn phí tại Đà-Nẵng

Ngày 08 tháng 01 năm 1969

TRƯỞNG-TY : (Ký tên : HOÀNG-NGỌC-HIỆN và dấu)

SAO Y. CHINH BẢN :-

Ngày 06 tháng 8 năm 1974

CHÁNH-LỤC-SỰ



KHAI - SINH

Tên họ đủ nhì Phan Thị Thanh Hằng
 Phái Nữ
 Sinh Ngày mười chín tháng tám năm một ngàn chín
 (Ngày tháng năm) trăm năm mui bẩy (19-8-1957)
 Tại Được biết ở tại Đà Nẵng
 Cho Phan Thanh Hằng
 (Tên họ)
 Tuổi 32 tuổi
 Nghề Đen kỹ
 Cư trú tại Được biết ở tại
 Mẹ Đê Thị Lợi
 (Tên họ)
 Tuổi 93 tuổi
 Nghề Nội trợ
 Cư trú tại Được biết ở tại
 Vợ Thanh
 (Chánh hay thứ)
 Người khai Phan Thanh Hằng
 (Tên họ)
 Tuổi 32 tuổi
 Nghề Đen kỹ
 Cư trú tại Được biết ở tại
 Ngày khai Ngày hai mươi một tháng tám năm
một ngàn chín trăm năm mui bẩy (21-8-1957)
 Người làm chứng thứ nhất Nguyễn Thị Bрай
 (Tên họ)
 Tuổi 24 tuổi
 Nghề Đen kỹ
 Cư trú tại Được biết ở tại
 Người làm chứng thứ nhì Nguyễn Ngọc
 (Tên họ)
 Tuổi 30 tuổi
 Nghề Bồi xé
 Cư trú tại Được biết ở tại

Làm lại xã _____ ngày _____ 197

Người khai

Nhân chứng

HỒ LAI

PRISON TRICK 640

— *Continued*



~~VÕ-VĂN-Y~~

KHAİ - SINH

Tên họ đầu nhĩ	PHAN-THANH-VONG
Phái	Nam
Sinh (Ngày tháng năm)	Ngày mười tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (10-04-1966)
Tại	Xã Xuyên-Thu, Quận Duy-Xuyên, Tỉnh Quảng-Nam
Cho (Tên họ)	PHAN-THANH-CHÍNH
Tuổi	Bon mươi một tuổi
nghề	Công-Chức
Cư trú tại	Xuyên-Thu, Duy-Xuyên, Quảng-Nam
Mẹ (Tên họ)	LÊ-THỊ LỜI
Tuổi	Ba mươi hai tuổi
Nghề	Nội-trợ
Cư trú tại	Xã Xuyên-Thu, Duy-Xuyên, Tỉnh Quảng-Nam
Vợ (Chánh hay thứ)	Chánh
Người khai (Tên họ)	PHAN-THANH-CHÍNH
Tuổi	Bon mươi một tuổi
Nghề	Công-Chức
Cư trú tại	Xã Xuyên-Thu, Quận Duy-Xuyên, Tỉnh Q-Nam
Ngày khai	Ngày mười lăm tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (15-04-1966)
Người làm chứng thứ nhất (Tên họ)	LÊ-VAN BA
Tuổi	Hai mươi chín tuổi (29)
Nghề	Công-Chức
Cư trú tại	Xã Xuyên-Thu, Quận Duy-Xuyên Tỉnh Q-Nam
Người làm chứng thứ nhì (Tên họ)	LÊ-TẤN-HÙNG
Tuổi	20 tuổi
Nghề	Công-Chức
Cư trú tại	Xã Xuyên-Thu, Quận Duy-Xuyên Tỉnh Q-Nam

Làm tại xã XUYẾN-THU ngày 15 / 04 / 1966

Người khai

PHAN-THANH-CHÍNH
(ký tên)

HỒ LẠI

NGUYỄN-TƯỜNG-NHỊ (ký tên)
LÊ-VAN BA (ký tên)
LÊ-TẤN-HÙNG (ký tên)

Nhân chứng

PHUNG-TRÍCH LỤC

Khai-sinh trong sổ bộ năm 1966
XUYẾN-THU, ngày 10 tháng 7 năm 1974
XÃ-TRƯỞNG KIỂM HỒ-TỊCH XÃ XUYẾN-THU

NGUYỄN-THU